

Số: /KL-BHXH

Gia Lai, ngày tháng 11 năm 2024

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Về việc thanh tra chuyên ngành đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế Công ty bảo hiểm PJICO Gia Lai

Thực hiện Quyết định thanh tra số 425/QĐ-BHXH ngày 15/10/2024 của Giám đốc BHXH tỉnh Gia Lai về việc thanh tra chuyên ngành (TTCN) đóng BHXH, BHTN, BHYT tại các đơn vị trên địa bàn tỉnh Gia Lai (*Quyết định 425*) và Kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt. Ngày 05/11/2024, Đoàn thanh tra chuyên ngành (Đoàn TTCN) đã tiến hành thanh tra Công ty bảo hiểm PJICO Gia Lai (*đơn vị*);

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 12/11/2024 của Trưởng đoàn thanh tra theo Quyết định 425; Giám đốc BHXH tỉnh Gia Lai kết luận thanh tra như sau:

#### 1. Khái quát chung

Công ty bảo hiểm PJICO Gia Lai thuộc Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm PETROLIMEX được Bộ Tài chính cấp Giấy phép điều chỉnh số 06/GPDDC/KDBH ngày 08/01/2004, số 67/GPDDC/KDBH ngày 25/3/2013; Đơn vị hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực: Bảo hiểm phi nhân thọ;

Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần ngoài Nhà nước;

Địa chỉ trụ sở chính: 231 đường Lý Thái Tổ, P. Diên Hồng, TP. Pleiku, Gia Lai;

Đơn vị giao dịch qua tài khoản số: 0291000028451 tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Nam Gia Lai;

Mã số thuế: 0100110768-035; Mã đơn vị tham gia BHXH: TA0159A;

Số điện thoại liên hệ: 02693 875625; Email: kyt.pjico@petrolimex.com.vn.

Thông tin người đại diện theo pháp luật của đơn vị (*người đứng đầu chi nhánh*)

Ông Nguyễn Xuân Long, chức vụ: Giám đốc; Sinh ngày: 12/12/1968;

Số CCCD: 051068020942 cấp ngày 28/6/2021, nơi cấp: Cục QLHC về TTXH;

Số điện thoại: 090 359 6406;

Địa chỉ thường trú: 69 đường Tăng Bạt Hổ, TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

#### 2. Kết quả kiểm tra, xác minh

##### 2.1 Về thanh tra đóng BHXH, BHYT, BHTN

- Đối tượng đóng

Đơn vị thuộc trường hợp tham gia BHXH, BHTN, BHYT bắt buộc theo quy định tại Điều 2 Luật BHXH, Điều 12 Luật BHYT (*Sửa đổi, bổ sung năm 2014*), Điều 43 Luật Việc làm năm 2013, Điều 43 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015;

Tình hình sử dụng lao động và tham gia BHXH, BHYT, BHTN tại đơn vị trong thời kỳ thanh tra:

+ Tại thời điểm tháng 01/2023 (*Theo bảng lương tháng 01/2023*): Tổng số lao động do đơn vị quản lý: 15 lao động. Trong đó, 13 lao động giao kết HĐLĐ không xác định thời hạn; HĐLĐ xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên: 01 lao động; các hình thức HĐLĐ khác (*khoán việc, học việc, thử việc, tập nghề...*): 01 lao động (*Hợp đồng giao khoán dịch vụ*). Số lao động thuộc trường hợp tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN và đã tham gia 14/15 lao động. Còn 01 lao động làm dịch vụ vệ sinh.

+ Tại thời điểm tháng 12/2023 (*Theo bảng lương tháng 12/2023*): Tổng số lao động do đơn vị quản lý: 15 lao động. Trong đó, 13 lao động giao kết HĐLĐ không xác định thời hạn; HĐLĐ xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên: 01 lao động; các hình thức HĐLĐ khác (*khoán việc, học việc, thử việc, tập nghề...*): 01 lao động (*Hợp đồng giao khoán dịch vụ*). Số lao động thuộc trường hợp tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN và đã tham gia 14/15 lao động. Còn 01 lao động dịch vụ.

+ Tình hình lao động tham gia BHXH, BHYT, BHTN biến động từ tháng 01/2023 đến tháng 12/2023: Tăng, giảm 01 lao động.

+ Tình hình quyết toán thuế thu nhập cá nhân (TNCN) năm 2023 tại đơn vị

Đối chiếu Tờ khai quyết toán thuế thu nhập cá nhân (*Mẫu số 05-1/QTT-TNCN áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trả thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công*) danh sách lao động đã kê khai thuế thu nhập cá nhân với danh sách đóng BHXH: Số lao động có giao kết HĐLĐ và quyết toán thuế TNCN năm 2023 là 16 người; Số lao động có quyết toán thuế thuộc đối tượng tham gia BHXH, BHTN, BHYT là 16 người. Số lao động có quyết toán thuế đã tham gia BHXH, BHTN, BHYT là 16 người (*Trong đó, tham gia đơn vị khác 01 người*).

+ Tình hình sử dụng lao động và tham gia BHXH, BHYT, BHTN tại tháng 10/2024 (*Theo bảng lương tháng 10/2024*): Tổng số lao động do đơn vị quản lý: 16 lao động. Trong đó, 12 lao động giao kết HĐLĐ không xác định thời hạn; HĐLĐ xác định thời hạn từ 01 tháng trở lên: 01 lao động; các hình thức HĐLĐ khác (*khoán việc, học việc, thử việc, tập nghề...*): 03 lao động (*02 cộng tác viên; 01 giao khoán*). Số lao động thuộc trường hợp tham gia BHXH bắt buộc, BHYT, BHTN và đã tham gia 13/16 lao động. Còn 03 lao động là cộng tác viên, giao khoán dịch vụ.

- *Mức đóng*

Tiền lương, phụ cấp lương và các khoản hỗ trợ ghi trong hợp đồng lao động do người sử dụng lao động quyết định. Đơn vị trả lương cho người lao động theo hệ thống thang, bảng lương và hệ số tiền lương do đơn vị xây dựng thông qua Quyết định số 22/2022/PJICO/QĐ-HĐQT ngày 30/6/2022 phù hợp theo quy định tại Điều 93 Bộ luật Lao động năm 2019, Điều 85, 86 Luật BHXH, Điều 13, 14 Luật BHYT (*Sửa đổi, bổ sung năm 2014*); Điều 57 Luật Việc làm năm 2013, Điều 44 Luật An toàn, vệ sinh lao

động năm 2015. Đảm bảo không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 90/2019/NĐ-CP ngày 15/11/2019, Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/06/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động;

. + Mức tiền lương đơn vị đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động: Cao nhất 22.4000.000 đồng/tháng, thấp nhất: 6.000.000 đồng/tháng;

.. Từ tháng 01/2023 - 6/2024: Mức tiền lương đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động của đơn vị phù hợp mức đóng BHXH, BHYT, BHTN quy định tại Điều 85, 86 Luật BHXH, Điều 13, 14 Luật BHYT (*Sửa đổi, bổ sung năm 2014*); Điều 57 Luật Việc làm năm 2013, Điều 44 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015. Đảm bảo không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng quy định tại Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/06/2022 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo HĐLĐ;

Từ tháng 7/2024 đến thời điểm thanh tra: Mức tiền lương đăng ký tham gia BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động của đơn vị không thấp hơn mức lương tối thiểu tháng quy định tại Nghị định số 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo HĐLĐ.

Tổng quỹ tiền lương đơn vị làm cơ sở trích, nộp BHXH, BHYT, BHTN hàng tháng (*Tháng 10/2024*) cho cơ quan BHXH là 133.700.000 đồng/tháng; Tiền lương, tiền công đơn vị chi trả cho người lao động đến tháng 10/2024.

#### - Phương thức đóng

Số tiền BHXH, BHTN, BHYT phát sinh đơn vị phải đóng trong kỳ: 964.733.003 đồng. Số tiền BHXH, BHTN, BHYT đơn vị đã nộp trong kỳ: 964.733.003 đồng. Trong thời kỳ thanh tra, tại các tháng 01, 02, 4, 6 năm 2023 và tháng 02 năm 2024 đơn vị chưa thực hiện phương thức đóng BHXH, BHTN, BHYT hàng tháng theo quy định tại khoản 1 Điều 85 của Luật BHXH năm 2014.

### 3. Kết luận

Đơn vị đã thực hiện đóng BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN cho người lao động về đối tượng, phương thức, mức đóng; Quản lý, sử dụng sổ BHXH, thẻ BHYT; Hồ sơ thu, sổ thẻ do đơn vị lập, giao dịch với cơ quan BHXH qua giao dịch điện tử đúng quy định, biểu mẫu, quy trình, thủ tục quy định tại Quyết định 595/QĐ-BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam v/v ban hành quy trình thu BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLĐ-BNN (*Bao gồm các văn bản sửa đổi, bổ sung và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Ngành*).

Tuy nhiên, trong thời kỳ thanh tra, tại một số tháng đơn vị chưa thực hiện nghiêm túc phương thức chuyên, nộp tiền BHXH, BHTN, BHYT hàng tháng (*Tháng 01, 02, 4, 6 năm 2023 và tháng 02 năm 2024*) theo quy định tại Điều 85, 86 Luật BHXH, Điều 13, 14 Luật BHYT (*Sửa đổi, bổ sung năm 2014*); Điều 57 Luật Việc làm năm 2013, Điều 44 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015.

### 4. Kiến nghị các biện pháp xử lý

Giám đốc BHXH tỉnh Gia Lai đề nghị người đứng đầu đơn vị:

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm pháp lý của người sử dụng lao động. Trích từ tiền lương của người lao động và chuyển, nộp tiền BHXH, BHTN, BHYT theo phương thức đóng hàng tháng quy định tại khoản 2 Điều 21, Điều 86 Luật BHXH năm 2014; khoản 1 Điều 15 Luật BHYT năm 2014 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2014*), khoản 1, khoản 2 Điều 44 Luật Việc làm năm 2013 và khoản 1 Điều 44 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015: Hàng tháng, chậm nhất đến ngày cuối cùng của tháng, đơn vị trích tiền đóng BHXH, BHTN, BHYT, BHTNLD-BNN bắt buộc trên quỹ tiền lương tháng của người lao động tham gia kể cả phần thuộc trách nhiệm của đơn vị, đồng thời chuyển cùng một lúc vào tài khoản chuyên thu của cơ quan BHXH;

- Chủ động thông báo, đối chiếu với cơ quan BHXH khi có tăng, giảm lao động, quỹ tiền lương, thay đổi về thông tin của đơn vị, thông tin tham gia BHXH của người lao động để đảm bảo tính chính xác và đầy đủ của dữ liệu BHXH, làm căn cứ giải quyết hưởng các chế độ BHXH, đồng thời bảo vệ quyền lợi của người lao động;

- Niêm yết Kết luận thanh tra tại trụ sở làm việc của đơn vị trong thời gian ít nhất là 15 ngày liên tục.

Đề nghị Công ty bảo hiểm PJICO Gia Lai tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện nội dung kết luận về BHXH tỉnh Gia Lai (*Phòng Thanh tra - Kiểm tra*) trước ngày 12/12/2024. Giao phòng Thanh tra - Kiểm tra theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Đơn vị (*để t/h*);
- Thanh tra BHXH Việt Nam (*để b/c*);
- Giám đốc (*để b/c*);
- Phòng Quản lý Thu - Sở, Thẻ;
- Phòng Truyền thông (*để t/h*);
- Công TTĐT BHXH Gia Lai;
- Lưu: VT, TTKT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Ngọc Tuấn**